

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 – ĐỀ 2

Họ và tên:

Lớp:

Môn: Toán – Lớp 5

Bộ sách: Cánh diều

Thời gian làm bài: 40 phút

I. TRẮC NGHIỆM (Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)**Câu 1.** Số thập phân gồm 7 chục, 3 đơn vị, 9 phần nghìn viết là:

- A. 73,9000 B. 73,009 C. 73,09 D. 73,0009

Câu 2. Hỗn số $31\frac{5}{100}$ được viết dưới dạng số thập phân là:

- A. 31,05 B. 31,5 C. 5,31 D. 3,15

Câu 3. Số thập phân bé nhất trong các số 241,25 ; 241,205 ; 240,98 ; 240,908 là:

- A. 241,25 B. 241,205 C. 240,98 D. 240,908

Câu 4. Chị Mai tiết kiệm tiền để mua một chiếc xe máy mới có giá là 72 triệu đồng. Biết rằng cứ 4 tháng chị Mai tiết kiệm được 24 triệu đồng. Chị Mai cần tiết kiệm mấy tháng thì đủ tiền mua chiếc xe máy đó.

- A. 8 tháng B. 10 tháng C. 12 tháng D. 14 tháng

Câu 5. Khối lớp Bốn của một trường Tiểu học có số học sinh biết bơi ít hơn số học sinh chưa biết bơi là 52 học sinh và bằng $\frac{3}{7}$ số học sinh chưa biết bơi. Khối Bốn có số học sinh biết bơi là:

- A. 39 học sinh B. 91 học sinh C. 42 học sinh D. 87 học sinh

Câu 6. Một khu đất dạng hình chữ nhật có chiều dài 210 m, chiều rộng bằng $\frac{5}{7}$ chiều dài. Hỏi khu đất đó có diện tích là bao nhiêu héc-ta?

- A. 3,15 ha B. 15 ha C. 31,5 ha D. 1,5 ha

I. TỰ LUẬN**Câu 1.** Hoàn thành bảng sau:

Phân số	Phân số thập phân	Số thập phân
$\frac{21}{50}$		
$\frac{450}{200}$		

$\frac{83}{125}$		
------------------	--	--

Câu 2. Tính giá trị của biểu thức.

$$\frac{3}{4} + \frac{5}{8} - \frac{1}{24}$$

$$5\frac{1}{3} - \frac{4}{3} \times \frac{9}{20}$$

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 3. Viết số hoặc số thập phân thích hợp vào chỗ chấm.

a) 29 kg 35 g = kg

b) 18 dm² 40 cm² = dm²

c) 6 ha 250 m² = ha

d) 75 200 ha = km²

Câu 4. Trang trại nhà bác Minh có 1 270 con gà và vịt. Sau khi bán 150 con gà và 185 con vịt thì số gà còn lại bằng $\frac{1}{4}$ số vịt. Hỏi ban đầu trang trại nhà bác Minh có bao nhiêu con gà, bao nhiêu con vịt?

.....

.....

.....

.....

.....